

## TRÀ ĐEN (HS 090240) – ĐỨC YÊU CẦU TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG

### Giới thiệu

- A. Yêu cầu tiếp cận thị trường
- B. Thuế nhập khẩu

### A. YÊU CẦU TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG

#### 1. Bạn cần biết gì

Tất cả các nhà nhập khẩu Đức đều đưa ra một số yêu cầu mà sản phẩm và công ty của bạn phải đáp ứng trước khi được chấp nhận vào thị trường Đức. Đối với mặt hàng trà – HS: 090240, nếu là nhà sản xuất tại các nước đang phát triển chuẩn bị thâm nhập vào thị trường Đức thì cần phải đáp ứng được các yêu cầu từ phía đối tác và cả từ phía chính phủ Đức.

Do đó, những yêu cầu của Đức bao gồm:

- Phù hợp với luật pháp liên quan của EU: Phù hợp với luật pháp của EU là điều kiện bắt buộc, nếu không sản phẩm của bạn sẽ bị tẩy chay khỏi thị trường hoặc không tiếp cận được thị trường.
- Điều kiện làm việc phù hợp cho người lao động (trách nhiệm xã hội)
- Quản lý môi trường (trách nhiệm môi trường), sức khỏe người tiêu dùng, những điều kiện liên quan đến an toàn và xã hội.
- Nhãn hiệu và mã sản phẩm, hệ thống quản lý của doanh nghiệp.

Những yêu cầu thêm như quản lý môi trường, nhãn hiệu sản phẩm và điều kiện làm việc có thể khác nhau tùy thuộc vào đối tượng mua hàng. Tuy nhiên, bạn sẽ phải xem xét những điểm giống nhau trong các yêu cầu của họ. Cũng cần lưu ý những yêu cầu tối thiểu khi tiếp cận vào thị trường EU, như trách nhiệm xã hội. Hãy luôn nhớ rằng các công ty EU thường sẵn sàng giúp đỡ các nhà cung cấp đáp ứng được những yêu cầu không thuộc luật pháp. Tuy nhiên, việc tìm hiểu kỹ trước sẽ giúp doanh nghiệp tăng cơ hội thành công khi tìm nhà nhập khẩu tại EU.

#### 2. Từng bước tiếp cận thị trường

##### 2.1. Các yêu cầu về luật pháp của các nhà nhập khẩu Đức

- Luật pháp EU về thực phẩm nói chung
- Luật pháp EU về vệ sinh thực phẩm
- Luật pháp EU về các chất độc hại trong thực phẩm
- Luật pháp EU về vi trùng độc hại trong thực phẩm
- Luật pháp EU về kiểm soát thực phẩm và nuôi trồng
- Luật pháp của EU và Đức về gia vị và các chất phụ gia trong thực phẩm
- Luật pháp EU về cơ thể thay đổi về mặt di truyền (GMOs)

- Luật pháp EU về các loại thực phẩm mới lạ kể cả thực phẩm truyền thống
- Luật pháp EU về thực phẩm hữu cơ – thực phẩm được chứng nhận
- Luật pháp Đức về ghi nhãn bao gồm ghi rõ dinh dưỡng và chất gây dị ứng
- Luật pháp Đức về trách nhiệm đối với các sản phẩm bị lỗi trong thực phẩm
- Luật pháp Đức quy định về vật liệu đóng gói làm từ gỗ
- Luật pháp Đức về các chiết xuất có khả năng hòa tan trong thực phẩm
- Luật pháp Đức về mức độ dư lượng tối đa trong thực phẩm (MRLs)
- Luật pháp Đức về các chất bổ sung trong thực phẩm (Vitamin và khoáng)
- Luật pháp Đức về nguyên liệu và những đồ dùng liên quan đến thực phẩm
- Luật pháp Đức về bao bì và rác bao bì
- Luật pháp Đức về các chất gây ô nhiễm trong thực phẩm
- Luật pháp Đức về an toàn sản phẩm
- Luật pháp Đức về độ nhiễm xạ của thực phẩm

## 2.2. Các chi tiết về luật pháp

- Luật pháp EU về thực phẩm nói chung

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_general\\_food\\_law](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_general_food_law)

Luật pháp của EU về an toàn thực phẩm được xác định rõ trong Bộ luật và vì thế chúng được tự động áp dụng trong tất cả các quốc gia thành viên.

- Luật pháp EU về vệ sinh thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_hygiene\\_of\\_foodstuffs\\_incl\\_haccp](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_hygiene_of_foodstuffs_incl_haccp)

Luật pháp EU về vệ sinh thực phẩm xác định rõ trong Bộ luật và vì thế chúng được tự động áp dụng trong tất cả các quốc gia thành viên. An toàn thực phẩm là vấn đề chính của luật về thực phẩm của EU.

- Luật pháp của EU về các chất độc hại trong thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_contaminants\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_contaminants_in_food)

Trong bộ luật này cung cấp về nội dung và cấu trúc của luật EU về các chất độc hại trong thực phẩm và cung cấp một cách tổng quát về thực phẩm và các chất gây độc hại qui định trong luật của EU.

- Luật pháp EU về vi trùng độc hại trong thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_microbiological\\_contamination\\_of\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_microbiological_contamination_of_food)

Thực phẩm có nguồn gốc từ cây trồng và vật nuôi có thể có mối nguy hiểm từ bên trong do các vi trùng độc hại. Tại EU, nhiều biện pháp được đưa ra để bảo vệ người tiêu dùng tránh khỏi các rủi ro về vi trùng độc hại trong sản phẩm thực phẩm. Bộ luật (EC) 2073/2005 về các tiêu chuẩn về vi trùng cho thực phẩm đặt ra các tiêu chuẩn về vi sinh, độc tố và các sự trao đổi

- Luật pháp EU về kiểm soát thực phẩm và nuôi trồng thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_food\\_and\\_feed\\_control](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_food_and_feed_control)

Bộ luật này cung cấp những biện pháp kiểm soát thực phẩm và nuôi trồng. Bộ luật này sẽ dẫn tới 1 chế độ thống nhất rộng khắp EU trong việc kiểm soát chính thức về tất cả các hành thực phẩm nhập khẩu và nuôi trồng. Về nguyên tắc, luật này không áp dụng trực tiếp cho các nhà xuất khẩu về thực phẩm và nuôi trồng. Tuy nhiên, nếu các quốc gia thứ 3 nào không đáp ứng yêu cầu này thì có thể chịu sự tác động tiêu cực trong thương mại với EU.

- Luật pháp của EU và Đức về gia vị và các chất phụ gia trong thực phẩm

+ [http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_additives\\_and\\_flavourings\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_additives_and_flavourings_in_food)

+ [http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_additives\\_and\\_flavourings\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_additives_and_flavourings_in_food)

Trong EU, có một danh sách chung về các chất phụ gia và một số các yêu cầu về gia vị và cách sử dụng chúng trong thực phẩm cho mục đích tiêu dùng của con người. Và Đức cũng áp dụng Luật của EU vào trong luật quốc gia của Đức

- Luật pháp EU về cơ thể thay đổi về mặt di truyền

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_genetically\\_modified\\_organisms\\_gmos](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_genetically_modified_organisms_gmos)

- Luật này được đưa ra nhằm để bảo vệ môi trường và sức khỏe của người tiêu dùng

- Luật pháp EU về các loại thực phẩm mới lạ kể cả thực phẩm truyền thống

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_novel\\_foods\\_including\\_traditional\\_foods](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_novel_foods_including_traditional_foods)

Luật pháp EU về các loại thực phẩm mới lạ xác định rõ trong Bộ luật và vì thế chúng được tự động áp dụng trong tất cả các quốc gia thành viên

- Luật pháp EU về thực phẩm hữu cơ – thực phẩm được chứng nhận

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_legislation\\_organic\\_production\\_certification\\_of\\_food\\_case](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_legislation_organic_production_certification_of_food_case)

Giấy chứng nhận là thủ tục bảo đảm rằng 1 quá trình sản xuất phù hợp với các nguyên tắc trồng trọt hữu cơ. Có nhiều tiêu chuẩn khác nhau cho từng sản phẩm hữu cơ, và hội đồng chứng nhận sẽ chứng thực các tiêu chuẩn này.

- Luật pháp Đức về ghi nhãn bao gồm ghi rõ dinh dưỡng và chất gây dị ứng

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_food\\_labelling\\_including\\_nutrition\\_and\\_allergens\\_labelling](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_food_labelling_including_nutrition_and_allergens_labelling)

Đức đã thực thi tất cả các điều khoản trong Hướng dẫn của EU về việc ghi nhãn hàng hóa nói chung. Nội dung này sẽ cung cấp tổng quan về các văn bản luật pháp trong việc ghi nhãn hàng hóa tại Đức và EU.

- Luật pháp Đức về trách nhiệm đối với các sản phẩm bị lỗi trong thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_liability\\_for\\_defective\\_products](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_liability_for_defective_products)

Trách nhiệm về các sản phẩm bị lỗi được quy định thành luật nhằm bảo vệ người tiêu dùng ở cấp độ cao nhất. Đức đã áp dụng luật của EU về trách nhiệm vào luật quốc gia của Đức.

- Luật pháp Đức quy định về vật liệu đóng gói làm từ gỗ

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_wood\\_packaging\\_materials](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_wood_packaging_materials)

Tại EU, luật này được ban hành nhằm ngăn chặn những việc gây hại cho cây trồng và sản phẩm từ cây trồng. Bộ luật được ban hành trong Hướng dẫn 2000/29/EC. Lần sửa đổi mới nhất trong Hướng dẫn 2004/102/EC, giới thiệu các yêu cầu của pháp luật về vật liệu đóng gói làm từ gỗ tại EU. Đức đã áp dụng các quy định này vào luật quốc gia.

- Luật pháp Đức về các chiết xuất có khả năng hòa tan trong thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_extraction\\_solvents\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_extraction_solvents_in_food)

- Luật này được áp dụng đồng bộ với Luật của EU.

- Luật pháp Đức về mức độ dư lượng tối đa trong thực phẩm (MRLs)

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_maximum\\_residue\\_levels\\_mrls\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_maximum_residue_levels_mrls_in_food)

Mức dư lượng thuốc hóa học trong thực vật được quy định tùy theo từng nhóm sản phẩm tại EU. Tuy nhiên, ở mỗi quốc gia thành viên đều có quy định về mức độ dư lượng thuốc hóa học cho riêng từng quốc gia cho mỗi loại sản phẩm khác nhau.

- Luật pháp Đức về các chất bổ sung trong thực phẩm (Vitamin và khoáng)

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_food\\_supplements\\_vitamins\\_and\\_minerals](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_food_supplements_vitamins_and_minerals)

- Luật pháp Đức về nguyên liệu và những đồ dùng liên quan đến thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_materials\\_and\\_articles\\_contacting\\_foods\\_tuffs](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_materials_and_articles_contacting_foods_tuffs)

Đức áp dụng Luật của EU vào thành luật quốc gia

- Luật pháp Đức về bao bì và rác bao bì

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_packaging\\_and\\_packaging\\_waste](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_packaging_and_packaging_waste)

Đức thi hành Hướng dẫn của EU 94/62/EC về bao bì và rác bao bì. Điều quan trọng nhất cho các nhà sản xuất ở các nước thứ ba là việc hạn chế sử dụng kim loại nặng trong bao bì. Việc hạn chế này được Đức thi hành như hướng dẫn của EU.

- Luật pháp Đức về các chất gây ô nhiễm trong thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_contaminants\\_in\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_contaminants_in_food)

- Luật pháp của Đức về sản phẩm an toàn

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_product\\_safety](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_product_safety)

Đức áp dụng luật của EU về sản phẩm an toàn như là luật của quốc gia.

- Luật pháp Đức về độ nhiễm xạ của thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany\\_legislation\\_irradiation\\_of\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/germany_legislation_irradiation_of_food)

Đức áp dụng 2 Hướng dẫn của EU (1999/2/EC and 1999/3/EC) về thực phẩm bị nhiễm xạ vào luật quốc gia.

### 2.3. Những yêu cầu không thuộc luật pháp

- Yêu cầu của nhà mua hàng EU về điểm chuẩn qui định trong lĩnh vực thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_buyers\\_requirements\\_benchmarking\\_the\\_food\\_ingredients\\_sector](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_buyers_requirements_benchmarking_the_food_ingredients_sector)

- Các nhà xuất khẩu thực phẩm vào EU phải nhận thấy được sự quan tâm của người tiêu dùng Đức về an toàn thực phẩm, sức khỏe và môi trường.

- Các tiêu chuẩn ILO quốc tế về điều kiện làm việc thường: Các quy ước ILO thường được sử dụng như: Quyền liên kết hội đoàn và đàm phán; Cấm lao động cưỡng bức; Không phân biệt đối xử; Độ tuổi lao động tối thiểu; Giờ làm việc; Trả công lao động; Mức lương tối thiểu; Sức khỏe và an toàn lao động,... Xem thêm tại

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_ilo\\_standards\\_on\\_working\\_conditions](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_ilo_standards_on_working_conditions)

- Các vấn đề về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp (OHS)

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/ohs\\_food\\_processing](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/ohs_food_processing)

- Hệ thống quản lý quốc tế ISO14001 về môi trường

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_iso\\_14001\\_on\\_environment](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_iso_14001_on_environment)

- Hệ thống quản lý quốc tế SA 8000 về trách nhiệm xã hội

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_sa8000\\_on\\_social\\_accountability](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_sa8000_on_social_accountability)

- Hệ thống quản lý quốc tế OHSAS 18001 về sức khỏe và an toàn nghề nghiệp

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_ohsas\\_18001\\_on\\_occupational\\_health\\_and\\_safety](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_ohsas_18001_on_occupational_health_and_safety)

- Tiêu chuẩn FairWild quốc tế quy định về thành phần tự nhiên

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_fairwild\\_standards\\_natural\\_ingredients](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_fairwild_standards_natural_ingredients)

- Luật lệ BioTrade quốc tế quy định về thành phần tự nhiên

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_biotrade\\_initiative\\_natural\\_ingredients](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_biotrade_initiative_natural_ingredients)

- Hệ thống quản lý quốc tế 22000 về quản lý an toàn thực phẩm

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_iso\\_22000](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_iso_22000)

[on food safety management](#)

- Nhãn hiệu về chỉ tiêu bền vững quốc tế: các sản phẩm rừng lấy gỗ hoặc không lấy gỗ  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_sustainable\\_label\\_fsc\\_for\\_timber\\_and\\_non\\_timber\\_forest\\_products](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_sustainable_label_fsc_for_timber_and_non_timber_forest_products)
- Hệ thống quản lý quốc tế BRC về an toàn thực phẩm  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_brc\\_on\\_food\\_safety](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_brc_on_food_safety)
- Hệ thống quản lý quốc tế IFS về quản lý thực phẩm  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_ifs\\_on\\_food\\_management](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_ifs_on_food_management)
- Yêu cầu chất lượng quốc tế và thành phần thực phẩm  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_quality\\_requirements\\_food\\_ingredients](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_quality_requirements_food_ingredients)
- Yêu cầu tiếp cận thị trường EU về quản lý chuỗi cung cấp  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu\\_market\\_access\\_requirement\\_supply\\_chain\\_management](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/eu_market_access_requirement_supply_chain_management)
- Hệ thống quản lý quốc tế BSCI dành cho nhà bán lẻ Châu Âu  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_bsci\\_of\\_european\\_retailers](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_bsci_of_european_retailers)
- Hệ thống quản lý quốc tế HACCP về vệ sinh  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_haccp\\_on\\_hygiene](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_haccp_on_hygiene)
- Quản lý nguồn cung ứng và chứng nhận nguồn gốc của sản phẩm  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/supply\\_chain\\_management\\_and\\_traceability\\_for\\_food](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/supply_chain_management_and_traceability_for_food)
- Hệ thống quản lý quốc tế: quản lý quy trình sản xuất  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_process\\_control](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_process_control)
- Nhãn hiệu thương mại quốc tế: Fair Trade  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_fair\\_trade\\_label\\_fair\\_trade](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_fair_trade_label_fair_trade)
- Nhãn hiệu thương mại quốc tế: Max Havelaar và TransFair  
[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_fair\\_trade\\_label\\_max\\_havelaar\\_and\\_transfair](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_fair_trade_label_max_havelaar_and_transfair)
- Hệ thống quản lý quốc tế: hướng dẫn về HACCP

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international\\_management\\_system\\_haccp\\_guide](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/international_management_system_haccp_guide)

- Đóng gói: các vấn đề chính

[http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/packaging\\_main\\_issues](http://www.cbi.eu/marketinfo/cbi/docs/packaging_main_issues)

## 2.4. Các đầu mối giải đáp thắc mắc cho các doanh nghiệp và tham khảo thông tin

CBI - <http://www.cbi.eu>

EU Helpdesk - <http://exporthelp.europa.eu/hdinforequest/index.cfm?languageId=EN>

ITPC - <http://www.itpc.hochiminhcity.gov.vn> - Email: [itpc@hcm.vnn.vn](mailto:itpc@hcm.vnn.vn)

## 3. Khuyến nghị

- Các yêu cầu về tiếp cận thị trường có rất nhiều. Hãy cố gắng tìm ra những yêu cầu bắt buộc và những đề nghị của phía nhà nhập khẩu.
- Hãy cố gắng tìm những thông tin về cách thức tiến hành.
- Cố gắng tìm những thông tin mà nhà nhập khẩu yêu cầu.
- Kiểm tra website của các công ty hàng đầu

## B. THUẾ NHẬP KHẨU

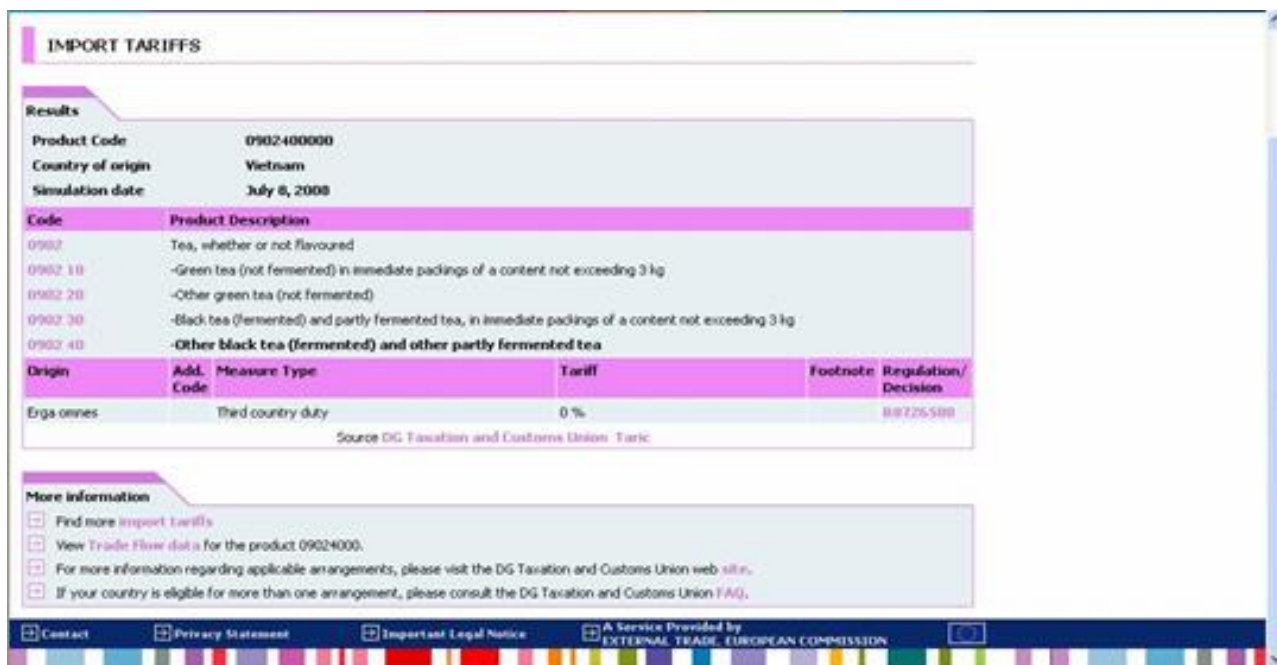
### 1. Các loại thuế nhập khẩu vào Đức

- Thuế nhập khẩu trà đen từ Việt Nam: 0%
- Thuế nhập khẩu trà đen từ các nước thứ ba: 0%

### 2. Cách bạn tự tìm ra biểu thuế nhập khẩu

Hãy vào trang web của Export Helpdesk ( <http://exporthelp.europa.eu> ) của EU, bạn sẽ xác định được các mức thuế nhập khẩu vào EU và/hoặc hạn ngạch cho từng sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam. Hãy làm theo các bước sau đây:

- Gõ vào trang web <http://exporthelp.europa.eu>
- Chọn mục 'import tariffs'.
- Gõ vào mã sản phẩm mà bạn muốn tìm hoặc sử dụng mục 'search' để tìm đúng mã sản phẩm
- Chọn 'Vietnam' là nước xuất xứ (country of origin)
- Chọn ngày mà bạn đang tìm kiếm (là ngày hôm nay)
- Bấm vào "View" sẽ thấy biểu thuế nhập khẩu của sản phẩm mà bạn tìm. Kết quả sẽ hiện lên như trong bảng sau:



**IMPORT TARIFFS**

**Results**

Product Code: 0902400000  
Country of origin: Vietnam  
Simulation date: July 8, 2008

Code	Product Description
0902	Tea, whether or not flavoured
0902 10	-Green tea (not fermented) in immediate packings of a content not exceeding 3 kg
0902 20	-Other green tea (not fermented)
0902 30	-Black tea (fermented) and partly fermented tea, in immediate packings of a content not exceeding 3 kg
0902 40	-Other black tea (fermented) and other partly fermented tea

Origin	Add. Code	Measure Type	Tariff	Footnote	Regulation/Decision
Erga omnes		Third country duty	0 %		08726-500

Source DG Taxation and Customs Union - Taric

**More information**

- Find more [import tariffs](#)
- View [Trade Flow data](#) for the product 09024000.
- For more information regarding applicable arrangements, please visit the DG Taxation and Customs Union web [site](#).
- If your country is eligible for more than one arrangement, please consult the DG Taxation and Customs Union [FAQ](#).

Contact | Privacy Statement | Important Legal Notice | A Service Provided by EXTERNAL TRADE, EUROPEAN COMMISSION

### 3. Tìm kiếm thêm thông tin

Như đã thấy trong bảng trên, dòng thứ 3 của mục 'More information' chỉ bạn bấm vào mục 'site' để tìm thêm thông tin trong bản sắp xếp ứng dụng. Bạn vào trang web của 'DG Taxation and Customs Union' cho thấy bảng sắp xếp GSP áp dụng cho Việt Nam. Trong 'Generalised System of Preferences' (hệ thống GSP), các nước công nghiệp hoá dành ưu đãi thương mại cho tất cả các nước đang phát triển. Hệ thống GSP mới từ năm 2005 được đơn giản hoá và nơi nào thích hợp, thoả mãn các luật về xuất xứ thì cho phép các nước hưởng nhiều lợi thế hơn từ các lợi ích của GSP. Theo hệ thống này, nhiều biểu thuế nhập khẩu của các sản phẩm có nguồn gốc từ các nước đang phát triển là bằng 0, dĩ nhiên tùy theo loại sản phẩm và nước xuất xứ.